

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 631/STP-QLXLVPHC&TDTHPL

Bắc Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2018

V/v đề nghị tham gia góp ý dự thảo  
văn bản QPPL

Kính gửi:


- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh; Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Theo trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật; để đảm bảo nội dung dự thảo văn bản QPPL nêu trên được hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, khả thi, Sở Tư pháp trân trọng đề nghị các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố tham gia góp ý đối với dự thảo Quyết định trên.

Riêng Văn phòng UBND tỉnh, bên cạnh việc tham gia ý kiến, đề nghị đăng tải dự thảo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh (ngay khi nhận được Công văn này) để lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, Nhân dân theo quy định.

Văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi về Sở Tư pháp và qua địa chỉ email phongqlxlvphctdthpl\_stp@bacgiang.gov.vn trước ngày 10/8/2018 để Sở Tư pháp tổng hợp, hoàn thiện dự thảo và trình UBND tỉnh ban hành theo quy định./.

(Gửi kèm theo Công văn này dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang) 

**Nơi nhận:**

Lưu VT.

**Bản điện tử:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng XD&KTrVBQPPL, QLXLVPHC&TDTHPL.



Đỗ Thị Việt Hà

Số: /2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2018

**DỰ THẢO 2**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư ban hành một số biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 39/TTr-STP ngày 15 tháng 8 năm 2016,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2018.

**Điều 3.** Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL– Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- LĐVP, Cổng TTĐT, Trung tâm thông tin.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lại Thanh Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND  
ngày / /2018 của UBND tỉnh Bắc Giang)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan).

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã).

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và những quy định pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, kịp thời, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, địa phương.

3. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong quá trình thực hiện nội dung phối hợp.

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước.

2. Hướng dẫn người yêu cầu bồi thường thực hiện thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường.

3. Xác định cơ quan giải quyết bồi thường.

4. Xác minh thiệt hại.

5. Thương lượng việc bồi thường.

6. Xác định trách nhiệm hoàn trả.

7. Báo cáo về việc giải quyết yêu cầu bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ.

8. Thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước.
9. Báo cáo thống kê việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

#### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác bồi thường nhà nước.
2. Tổ chức họp, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết công tác bồi thường nhà nước.
3. Tham gia đoàn kiểm tra, thanh tra trong công tác bồi thường nhà nước.
4. Các hình thức khác.

### **Chương II**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG PHỐI HỢP THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC**

#### **Điều 6. Hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:
  - a) Hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính đối với các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định;
  - b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường cho người làm công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh;
  - c) Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, UBND cấp huyện thực hiện việc tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ trong công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước.
2. Các cơ quan, UBND cấp huyện có trách nhiệm thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ đối với người làm công tác quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước tại cơ quan, địa phương mình quản lý. Đồng thời, cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức.

#### **Điều 7. Hướng dẫn người yêu cầu bồi thường thực hiện thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường**

1. Trường hợp chưa xác định ngay được cơ quan giải quyết bồi thường, người yêu cầu bồi thường nộp hồ sơ đến Sở Tư pháp, Sở Tư pháp có trách nhiệm xác định cơ quan giải quyết bồi thường, chuyển hồ sơ đến cơ quan giải quyết bồi thường và thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu bồi thường.
2. Trường hợp người yêu cầu bồi thường trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan giải quyết bồi thường, cơ quan giải quyết bồi thường có trách nhiệm:
  - a) Cấp giấy xác nhận đã nhận hồ sơ (trong trường hợp người yêu cầu bồi thường nộp hồ sơ trực tiếp) hoặc thông báo bằng văn bản về việc nhận hồ sơ (trong trường hợp hồ sơ được gửi qua dịch vụ bưu chính) cho người yêu cầu bồi thường;
  - b) Yêu cầu người yêu cầu bồi thường bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định;

c) Đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền có liên quan cung cấp văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường khi người yêu cầu bồi thường đề nghị cơ quan giải quyết yêu cầu bồi thường thu thập;

d) Thông báo bằng văn bản cho người yêu cầu bồi thường và Sở Tư pháp về việc thụ lý hồ sơ và cử người giải quyết bồi thường hoặc không thụ lý hồ sơ theo quy định;

đ) Trong trường hợp cơ quan giải quyết bồi thường không thụ lý hồ sơ do không thuộc thẩm quyền giải quyết thì có trách nhiệm hướng dẫn người yêu cầu bồi thường đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến yêu cầu bồi thường có trách nhiệm cung cấp văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường hoặc làm rõ nội dung văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.

### **Điều 8. Xác định cơ quan giải quyết bồi thường**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xác định cơ quan giải quyết bồi thường trong các trường hợp sau:

a) Có một cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại;

b) Có nhiều người thi hành công vụ thuộc nhiều cơ quan trong phạm vi quản lý của địa phương mình cùng gây thiệt hại;

c) Cơ quan nhà nước ở địa phương bị giải thể theo quyết định của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

2. Trong trường hợp thuộc điểm a khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm gửi hồ sơ cho cơ quan giải quyết bồi thường để thụ lý, giải quyết.

3. Trong trường hợp thuộc điểm b khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Trao đổi với các cơ quan có liên quan đến vụ việc yêu cầu bồi thường để thống nhất cơ quan giải quyết bồi thường;

b) Khi xác định được cơ quan giải quyết bồi thường thì Sở Tư pháp gửi hồ sơ cho cơ quan đó để thụ lý, giải quyết.

4. Trong trường hợp không thống nhất được về cơ quan giải quyết bồi thường thuộc điểm b khoản 1 Điều này hoặc trường hợp thuộc điểm c khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp với các cơ quan liên quan để xác định cơ quan giải quyết bồi thường;

b) Trường hợp các cơ quan thống nhất được cơ quan giải quyết bồi thường thì Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản xác định cơ quan giải quyết bồi thường;

c) Trường hợp các cơ quan không thống nhất được cơ quan giải quyết bồi thường thì Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định một trong số các cơ quan có liên quan là cơ quan giải quyết bồi thường và ban hành văn bản xác định cơ quan giải quyết bồi thường.

5. Các cơ quan, UBND các cấp có trách nhiệm tham gia phối hợp để xác định cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định.

6. Việc đề nghị phối hợp xác định cơ quan giải quyết bồi thường được thực hiện bằng văn bản.

### **Điều 9. Xác minh thiệt hại**

1. Người giải quyết bồi thường có trách nhiệm:

a) Thực hiện việc xác minh các thiệt hại được yêu cầu trong hồ sơ.  
b) Yêu cầu người yêu cầu bồi thường, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ làm cơ sở cho việc xác minh thiệt hại trong các trường hợp theo quy định.

c) Đề nghị định giá tài sản, giám định thiệt hại trong các trường hợp theo quy định.

d) Lấy ý kiến của cá nhân, tổ chức có liên quan về thiệt hại, mức bồi thường theo quy định.

e) Báo cáo xác minh thiệt hại theo quy định.

2. Cơ quan giải quyết bồi thường có thể đề nghị Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham gia vào việc xác minh thiệt hại trong các trường hợp sau:

a) Có nhiều loại thiệt hại xảy ra ở nhiều thời điểm khác nhau;  
b) Mức yêu cầu bồi thường trong văn bản yêu cầu bồi thường trên 05 tỷ đồng;  
c) Có ảnh hưởng lớn đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

3. Sở Tư pháp, Sở Tài chính có trách nhiệm tham gia xác minh thiệt hại theo quy định khi được đề nghị.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, người yêu cầu bồi thường có trách nhiệm thực hiện, tham gia phối hợp thực hiện theo đề nghị của người giải quyết bồi thường.

### **Điều 10. Thương lượng việc bồi thường**

1. Cơ quan giải quyết bồi thường có trách nhiệm tổ chức việc thương lượng trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại.

Việc thương lượng phải được lập thành biên bản.

2. Cơ quan giải quyết bồi thường có thể đề nghị đại diện cơ quan tài chính cùng cấp, cá nhân, tổ chức khác, yêu cầu người thi hành công vụ gây thiệt hại tham gia thương lượng trong các trường hợp sau:

a) Các trường hợp thuộc khoản 2 Điều 9 Quy chế này;  
b) Vụ việc không có sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, cơ quan tài chính có thẩm quyền trong quá trình xác minh thiệt hại và báo cáo xác minh thiệt hại của cơ quan giải quyết bồi thường đề xuất mức bồi thường từ 01 tỷ đồng trở lên;

c) Vụ việc mà thiệt hại do nhiều người thi hành công vụ thuộc nhiều cơ quan cùng gây ra;

d) Các vụ việc cần thiết khác do Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường quyết định.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm cử đại diện tham gia thương lượng đối với tất cả các vụ việc yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan giải quyết bồi thường trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tham gia thương lượng việc bồi thường khi được đề nghị.

**Điều 11. Xác định trách nhiệm hoàn trả**

1. Cơ quan đã chi trả tiền bồi thường có trách nhiệm:

a) Thành lập Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả;

b) Ban hành quyết định hoàn trả đối với người thi hành công vụ gây thiệt hại.

2. Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả bao gồm đại diện lãnh đạo cơ quan đã chi trả tiền bồi thường là Chủ tịch Hội đồng và các thành viên sau đây:

a) Đại diện Công đoàn cơ sở của cơ quan đã chi trả tiền bồi thường;

b) Đại diện cơ quan đã ban hành văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường trong trường hợp văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường không có nội dung xác định lỗi của người thi hành công vụ;

c) Đại diện cơ quan, tổ chức đang trực tiếp quản lý, sử dụng, trả lương cho người thi hành công vụ gây thiệt hại trong trường hợp người đó đã chuyển sang cơ quan, tổ chức khác;

d) Đại diện cơ quan bảo hiểm xã hội đang chi trả lương hưu cho người thi hành công vụ trong trường hợp người đó đã nghỉ hưu;

đ) Trong trường hợp có nhiều người thi hành công vụ thuộc nhiều cơ quan khác nhau cùng gây thiệt hại, thì Hội đồng còn có thành viên là Đại diện lãnh đạo các cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại và đại diện Công đoàn cơ sở của các cơ quan đó;

e) Các thành phần khác mà cơ quan đã chi trả tiền bồi thường thấy cần thiết.

Việc đề nghị tham gia và cử người tham gia Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả được thực hiện bằng văn bản.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả theo đề nghị, thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm kiến nghị Thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại xem xét lại quyết định hoàn trả, quyết định giảm mức hoàn trả trong trường hợp quyết định hoàn trả, quyết định giảm mức hoàn trả không phù hợp theo quy định.

5. Người thi hành công vụ gây thiệt hại có nghĩa vụ thực hiện việc hoàn trả được xác định trong quyết định hoàn trả.

**Điều 12. Báo cáo về việc giải quyết yêu cầu bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ trong trường hợp cần**

**thiết**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giải quyết yêu cầu bồi thường; tổng hợp kết quả giải quyết yêu cầu bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả và xử lý kỷ luật người thi hành công vụ theo quy định.

2. Các cơ quan giải quyết yêu cầu bồi thường có trách nhiệm thực hiện kịp thời, đúng quy định việc giải quyết bồi thường; báo cáo kết quả việc giải quyết yêu cầu bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả và việc xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

**Điều 13. Thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án trên địa bàn tỉnh;

b) Thống nhất với các cơ quan có liên quan về kế hoạch, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước;

c) Việc tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về thanh tra và pháp luật có liên quan;

d) Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra theo quy định.

2. Cơ quan, UBND các cấp có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp tham gia ý kiến, thống nhất các nội dung trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra; cử người tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra khi có đề nghị và tạo các điều kiện cần thiết để bảo đảm cho cán bộ, công chức đã được cử tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn.

**Điều 14. Báo cáo thống kê việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Hàng năm, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc báo cáo thống kê về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn các cơ quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện công tác báo cáo thống kê về thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

2. Các cơ quan, UBND các cấp có trách nhiệm thực hiện công tác báo cáo thống kê về thực hiện công tác bồi thường nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Tư pháp.

3. Số liệu thống kê việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước hàng năm được tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm báo cáo.

**CHƯƠNG III****TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 15. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí cho công tác bồi thường nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó đảm bảo và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.

2. Việc lập dự toán, quyết toán được thực hiện theo quy định của Luật Ngân



sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

**Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước tại cơ quan, địa phương.

Định kỳ hàng năm, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện Quy chế và đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả của việc thực hiện Quy chế.

2. Cục Thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm phối hợp và chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn.

3. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện phối hợp và chỉ đạo Toà án nhân dân cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lại Thanh Sơn**